

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo

Nhằm cải thiện môi trường kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, trong năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 561/KH-UBND ngày 10/3/2017 thực hiện Nghị quyết số 19-2017/NQ-CP ngày 06/02/2017 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2017, định hướng đến năm 2020. Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố đã tích cực, chủ động trong việc thực hiện Kế hoạch số 561/KH-UBND ngày 10/3/2017 của UBND tỉnh. Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh của tỉnh năm 2017 đã được tăng lên 01 hạng (từ vị trí 20 lên vị trí 19) so với năm 2016. Tuy nhiên, còn có một số chỉ số thành phần giảm so với năm 2016 gồm: gia nhập thị trường, cạnh tranh bình đẳng, thiết chế pháp lý. Nguyên nhân do một số sở, ngành, UBND các huyện, thành phố chưa thực sự chủ động, quyết liệt dẫn đến kết quả đạt được còn hạn chế trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh.

Để tiếp tục cải thiện hơn nữa môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia theo Nghị quyết số 19-2018/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo, UBND tỉnh yêu cầu Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ vào chức năng nhiệm vụ được giao thực hiện các yêu cầu như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Mục tiêu và nhiệm vụ chung phấn đấu cải thiện cả về điểm số và vị trí xếp hạng về môi trường kinh doanh của chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh quốc gia.

2. Mục tiêu cụ thể

- Kết hợp công bố thông tin doanh nghiệp cùng thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Phân đấu giảm thời gian nộp thuế (không bao gồm thời gian nộp bảo hiểm xã hội) xuống còn 119 giờ. Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm kiểm tra 100% hồ sơ hoàn thuế thuộc diện phải kiểm tra và phân đấu đến năm 2020 đảm bảo 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

- Thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” giữa điện lực và các cơ quan quản lý nhà nước để tổ chức thực hiện đồng thời các công việc liên quan đến cấp phép với mục tiêu tổng thời gian giải quyết của ngành điện và các cơ quan nhà nước không quá 10 ngày.

- Thực hiện giải pháp cần thiết giảm thời gian Đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản xuống còn 20 ngày.

- Phân đấu giảm thời gian nộp bảo hiểm xã hội xuống còn 49 giờ.

- Tiếp tục cải cách hành chính, cải thiện chỉ số khởi sự kinh doanh.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công, đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công.

- Nâng cao chất lượng hạ tầng du lịch, y tế, chăm sóc sức khỏe.

II. NHỮNG NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Nhiệm vụ chung

Các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố tập trung thực hiện:

- Cải cách thủ tục hành chính, cải thiện các chỉ số khởi sự kinh doanh, cấp phép xây dựng và các thủ tục liên quan, tiếp cận điện năng, đăng ký sở hữu và sử dụng tài sản, nộp thuế và bảo hiểm xã hội theo thông lệ quốc tế.

- Ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công; đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội).

- Nâng cao chất lượng hạ tầng du lịch, y tế, chăm sóc sức khỏe, an ninh và an toàn, vệ sinh môi trường các khu, địa điểm du lịch.

- Phối hợp hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, giảm tối đa số lần thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, kể cả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh hưởng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

- Hạn chế tối đa việc tạm dừng hoạt động của doanh nghiệp để phục vụ thanh tra, kiểm tra; khi kết thúc thanh tra, kiểm tra phải giải tỏa ngay, đúng pháp

luật các quyết định tạm ngưng hoạt động hoặc việc phong tỏa các khoản tài chính, tài sản của doanh nghiệp. Việc hội họp, cho ý kiến của các cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến giải quyết các yêu cầu, nội dung công việc của doanh nghiệp phải tuân thủ thời gian, quy trình đã công bố.

- Thực hiện đánh giá tính sáng tạo và kết quả điều hành của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chỉ số cạnh tranh cấp sở, cấp huyện.

- Thắt chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị trực thuộc thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng.

- Tổ chức thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, cung ứng dịch vụ công trực tuyến; áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Xây dựng và công bố thường niên Chỉ số phát triển giáo dục địa phương; tiếp tục thực hiện Đề án đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại, đầu tư và du lịch; tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài vào phát triển du lịch và lĩnh vực logistics.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; đánh giá độc lập việc thực hiện cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và chi phí cho doanh nghiệp của các bộ, ngành, địa phương; tiếp tục tổ chức hội nghị đối thoại giữa các cơ quan nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư thương mại.

2. Những nhiệm vụ cụ thể

2.1. Văn phòng UBND tỉnh:

- Triển khai thực hiện và tổ chức kiểm tra, giám sát việc cải cách thủ tục hành chính, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Tiếp tục nghiên cứu, đề xuất những sáng kiến cải cách cơ chế, chính sách, thủ tục hành chính; đánh giá độc lập việc thực hiện cắt, giảm, đơn giản hóa thủ tục kiểm tra chuyên ngành, điều kiện kinh doanh và chi phí cho doanh nghiệp;

2.2. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Kết hợp công bố thông tin doanh nghiệp cùng thời điểm đăng ký thành lập doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả xúc tiến đầu tư; tăng cường thu hút đầu tư nước ngoài vào phát triển du lịch và lĩnh vực logistics.

- Tiếp tục tổ chức hội nghị đối thoại giữa các cơ quan nhà nước với cộng đồng doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc trong thực hiện quy định, thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, đầu tư.

- Xem xét tiến độ đầu tư phát triển các trung tâm, công trình hạ tầng du lịch hiện có; xác định những khó khăn, vướng mắc; trực tiếp hỗ trợ giải quyết, đồng thời, khuyến khích đẩy nhanh tiến độ đầu tư mở rộng.

- Thực hiện đấu thầu xây dựng, sử dụng và phát triển tài nguyên du lịch theo hình thức hợp tác công - tư (PPP),...

2.3. Sở Xây dựng:

Tiếp tục đẩy mạnh cải cách quy trình, thủ tục hành chính về cấp phép xây dựng; ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện trực tuyến các thủ tục cấp phép xây dựng (bao gồm thẩm định thiết kế cơ sở, thẩm định thiết kế kỹ thuật, cấp giấy phép xây dựng) để giảm chi phí, nhất là chi phí không chính thức.

2.4. Sở Công Thương:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp rút ngắn thời gian tiếp cận điện năng.

- Xây dựng quy trình thực hiện các thủ tục về tiếp cận điện năng, đảm bảo minh bạch, thống nhất về thủ tục, thời gian thực hiện và trách nhiệm giải quyết của mỗi cơ quan.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp logistics nâng cao năng lực kinh doanh, nâng cao năng lực quản lý để nâng cao hiệu quả kinh doanh.

- Thực hiện cơ chế “một cửa liên thông” giữa điện lực và các cơ quan quản lý nhà nước để tổ chức thực hiện đồng thời các công việc liên quan đến cấp phép với mục tiêu tổng thời gian giải quyết của ngành điện và các cơ quan nhà nước không quá 10 ngày.

- Tiếp tục rà soát, kiến nghị bãi bỏ, đơn giản hóa các quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh; đổi mới và nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh, nâng cao hiệu quả xúc tiến thương mại.

- Chủ trì, phối hợp sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, thực hiện việc phát triển các nghề, làng nghề thủ công truyền thống gắn với phát triển du lịch.

2.5. Sở Giáo dục và Đào tạo:

- Hoàn thiện chính sách nâng cao chất lượng của các cơ sở giáo dục đào tạo; xây dựng cơ chế và thúc đẩy hoạt động kiểm định chất lượng giáo dục.

- Mở rộng quyền tự chủ tuyển sinh, tự chủ tài chính, tự chủ về chương trình, nội dung đào tạo và khảo thí cho các cơ sở giáo dục đào tạo; tạo điều kiện thuận lợi cung ứng dịch vụ giáo dục đào tạo theo cơ chế thị trường gắn với việc kiểm soát chặt chẽ chất lượng và đầu ra.

- Công bố thường niên Chỉ số phát triển giáo dục địa phương; tiếp tục thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công.

2.6. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, địa phương liên quan chủ động và tham mưu trình cấp thẩm quyền chỉ đạo thực hiện:

- Nâng cao chất lượng hạ tầng du lịch, chăm sóc sức khỏe, an ninh và an toàn, vệ sinh môi trường các khu, địa điểm du lịch.

- Nghiên cứu, phát triển sản phẩm du lịch chủ đạo như du lịch tâm linh, du lịch văn hóa, du lịch sinh thái. Mở rộng phát triển các sản phẩm du lịch mới, có tiềm năng như du lịch gắn với nông nghiệp công nghệ cao, du lịch về nguồn, du lịch khám phá nghiên cứu về rừng, du lịch khám phá các làng nghề, du lịch lễ hội, du lịch công vụ, du lịch cộng đồng, du lịch mạo hiểm, du lịch vui chơi giải trí, công viên chuyên đề, tham dự sự kiện, trình diễn nghệ thuật.

- Tăng cường đào tạo và phát triển nguồn nhân lực du lịch, gồm nhân lực quản lý, quản trị và lao động nghề. Phát triển đội ngũ giáo viên, giảng viên và đào tạo viên du lịch. Tăng cường hợp tác quốc tế về phát triển nguồn nhân lực du lịch, tiếp thu trình độ công nghệ tiên tiến quốc tế.

- Phát triển hạ tầng du lịch, cơ sở lưu trú có chất lượng cao và nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch: rà soát các quy định pháp luật về du lịch và dịch vụ liên quan; bãi bỏ hoặc kiến nghị bãi bỏ các quy định không hợp lý, không còn phù hợp; cải cách mạnh mẽ các thủ tục hành chính.

- Tiêu chuẩn hóa và kiểm soát chất lượng sản phẩm, dịch vụ và các điều kiện, tiện nghi phục vụ du lịch, bảo đảm an toàn, an ninh, vệ sinh môi trường và phát triển bền vững.

- Tiếp tục rà soát, xây dựng hệ thống nhà vệ sinh, trạm dừng nghỉ, nhà hàng, cơ sở mua sắm bảo đảm yêu cầu phục vụ khách du lịch.

- Tăng cường tính kết nối và đảm bảo sự đồng bộ về chất lượng trong chuỗi cung ứng sản phẩm du lịch.

- Tăng cường xúc tiến, quảng bá du lịch:

+ Đổi mới và đa dạng hóa phương thức xúc tiến du lịch; tăng cường xúc tiến du lịch thông qua việc khuyến khích các công ty lữ hành quốc tế trải nghiệm du lịch ở nước ta.

+ Khuyến khích các doanh nghiệp mở văn phòng tiếp thị du lịch ở nước ngoài, tham gia các hội chợ du lịch quốc tế lớn, các chiến dịch quảng cáo trên các phương tiện truyền thông quốc tế, quốc gia, các hoạt động e-marketing; chú trọng hoạt động tiếp thị du lịch tại các thị trường nguồn.

+ Tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của kết nối, hợp tác, chia sẻ lợi ích giữa các đối tác trong chuỗi dịch vụ du lịch. Biên soạn tài liệu và tăng cường công tác tập huấn, tuyên truyền phát triển du lịch cộng đồng, lan truyền và nâng cao nhận thức về du lịch cộng đồng.

+ Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, xây dựng cơ sở dữ liệu thị trường.

+ Xây dựng cơ chế tập trung nguồn lực cho hoạt động xúc tiến du lịch quốc gia, bảo đảm hoạt động linh hoạt, liên kết chặt chẽ với các ngành, địa phương và doanh nghiệp.

+ Tổ chức, sắp xếp lại các hội chợ du lịch trong nước nhằm tránh phân tán; tập trung nguồn lực, nâng cao tính chuyên nghiệp cho các hội chợ quy mô quốc gia và quốc tế.

2.7. Sở Y tế:

- Nâng cao chất lượng hạ tầng y tế, chăm sóc sức khỏe.

- Chỉ đạo cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, Hội đồng Giám định y khoa kết nối cơ sở dữ liệu về khám bệnh, chữa bệnh; dữ liệu về cấp hồ sơ, giấy tờ làm căn cứ thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội với Bộ Y tế và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử phục vụ quản lý nhà nước về bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội và thanh toán chi phí khám, chữa bệnh bảo hiểm y tế; giải quyết, chi trả các chế độ bảo hiểm xã hội. Ban hành đầy đủ, cụ thể các quy trình chuyên môn, hướng dẫn điều trị và điều kiện thanh toán bảo hiểm y tế để áp dụng giám định điện tử.

2.8. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội:

- Cập nhật cơ sở dữ liệu về an toàn vệ sinh lao động, lao động, việc làm về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bảo hiểm xã hội Việt Nam để thực hiện giao dịch điện tử trong lĩnh vực bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

- Triển khai thực hiện giao dịch điện tử trong khai trình lao động đối với các doanh nghiệp, đơn vị; tạo lập và liên thông cơ sở dữ liệu về quản lý lao động với cơ sở dữ liệu của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

2.9. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Rà soát, đơn giản thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian cấp phép các lĩnh vực thuộc thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định.

- Chủ trì, phối hợp sở, ngành, địa phương liên quan tham mưu, thực hiện phát triển nông nghiệp xanh, nông nghiệp công nghệ cao.

2.10. Sở Nội vụ:

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1313/QĐ-UBND ngày 27 tháng 5 năm 2016 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ lần thứ X về cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020.

- Tiếp tục thực hiện kiểm tra công chức, công vụ đối với cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Thất chặt kỷ luật, kỷ cương, tăng cường liêm chính, sáng tạo, nâng cao hiệu quả công vụ; chỉ đạo cán bộ, công chức, đặc biệt là người đứng đầu các đơn vị trực thuộc thay đổi thái độ làm việc phục vụ lợi ích của người dân và doanh nghiệp; kịp thời phát hiện và thay thế cán bộ, công chức chần chừ trong cải cách thủ tục hành chính, tháo bỏ rào cản, tạo thuận lợi cho đầu tư kinh doanh, hoặc có hành vi lạm dụng thẩm quyền, vị trí việc làm để tư lợi riêng.

- Thực hiện đánh giá tính sáng tạo và kết quả điều hành của các sở, ban ngành và Ủy ban nhân dân cấp huyện theo chỉ số cạnh tranh cấp sở, cấp huyện.

2.11. Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Thực hiện giải pháp cần thiết giảm thời gian Đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất xuống còn 20 ngày; bãi bỏ hồ sơ không cần thiết, đơn giản hóa nội dung hồ sơ, đơn giản hóa thủ tục, thực hiện kết nối điện tử liên thông với các cơ quan liên quan trong giải quyết thủ tục hành chính về cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, giao đất, cho thuê đất, đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận sở hữu công trình xây dựng với các thủ tục xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho ngành tòa án tiếp cận thông tin về đăng ký đất đai và tài sản gắn liền trên đất trong quá trình thực hiện giải quyết tranh chấp tài sản liên quan đến đất đai nhằm rút ngắn thời gian và phòng ngừa các sai lầm trong giải quyết tranh chấp dân sự, kinh doanh thương mại.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý Nhà nước về đất đai, bằng việc triển khai công tác xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh. Để nhằm nâng cao năng lực quản lý đất đai và hỗ trợ kịp thời cho các doanh nghiệp nói riêng và người sử dụng đất nói chung trong quá trình thực hiện các thủ tục liên quan đến đất đai.

- Tổ chức hội nghị đối thoại với các doanh nghiệp về khó khăn, vướng mắc trong việc thực hiện các quy định, thủ tục hành chính về đất đai.

2.12. Sở Thông tin Truyền thông:

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong cung cấp dịch vụ công.

- Tổ chức hướng dẫn các Sở, ngành đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao; thực hiện việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích giúp cho người dân, doanh nghiệp thực hiện thủ tục hành chính hiệu quả hơn.

2.13. Sở Khoa học và Công nghệ:

- Tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích phát triển các dịch vụ thử nghiệm, kiểm định, giám định, chứng nhận,... tạo niềm tin của người tiêu dùng đối với chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

- Đổi mới phương thức quản lý nhà nước về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ theo hướng tạo điều kiện thuận lợi cho người sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu; theo dõi, giám sát, đánh giá và thanh, kiểm tra dựa trên đánh giá về mức độ rủi ro và tuân thủ luật pháp của doanh nghiệp; đồng thời, nâng cao mức độ xử phạt và thực hiện xử lý nghiêm minh các vi phạm quy định về chất lượng sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ.

2.14. Sở Giao thông Vận tải:

- Rà soát, giảm chi phí cầu, đường. Hỗ trợ các đơn vị vận tải thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin giữa các chủ hàng, đơn vị vận tải để tăng tỷ lệ vận tải hai chiều, nâng cao hiệu quả của các đơn vị vận tải.

- Nghiên cứu phát triển vận tải thủy nội địa; nghiên cứu từng bước xây dựng các cảng thủy nội địa có trang thiết bị hiện đại

- Nghiên cứu đầu tư mở rộng công trình giao thông, kho bãi, trung tâm logistics trên các tuyến đường, hành lang kết nối các cảng thủy nội địa với Lào, Campuchia, Thái Lan.

2.15. Cục Thuế Tây Ninh:

- Phấn đấu giảm thời gian nộp thuế (không bao gồm thời gian nộp bảo hiểm xã hội) xuống còn 119 giờ. Công khai cơ sở dữ liệu về hoàn thuế, bảo đảm kiểm tra 100% hồ sơ hoàn thuế thuộc diện phải kiểm tra và phấn đấu đến năm 2020 đảm bảo 100% hồ sơ khiếu nại của người nộp thuế được giải quyết đúng thời gian quy định của pháp luật.

- Công khai, minh bạch các quy định của Luật Quản lý thuế, các quy trình thanh tra, giải quyết khiếu nại và hoàn thuế giá trị gia tăng.

- Tiếp tục phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư cấp mã số thuế cho doanh nghiệp, rút ngắn thời gian thành lập mới doanh nghiệp xuống còn 03 ngày.

- Tiếp tục phối hợp với Văn Phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh thực hiện việc xác định nghĩa vụ tài chính về đất đai đảm bảo thời gian không quá 05 (năm) ngày làm việc (15 ngày làm việc đối với trường hợp hồ sơ liên quan đến ưu đãi đầu tư, miễn, giảm nghĩa vụ tài chính) kể từ ngày nhận được số liệu địa chính

do Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh và Chi nhánh các huyện, thành phố chuyển đến, cơ quan thuế có trách nhiệm thông báo việc thực hiện nghĩa vụ tài chính cho người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất theo quy định. Trường hợp hồ sơ chưa đủ điều kiện hoặc chưa rõ ràng thì trả lại hồ sơ bằng văn bản nêu rõ lý do để Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Tây Ninh và Chi nhánh các huyện, thành phố bổ sung, hoàn chỉnh.

- Thực hiện việc xác nhận vào Giấy nộp tiền của người sử dụng đất trong trường hợp người sử dụng đất nộp thuế về đất đai thông qua hình thức nộp thuế điện tử để đảm bảo cho việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đầy đủ, chính xác.

2.16. Cục Hải quan Tây Ninh:

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, giám sát hàng hóa và phương tiện vận tải chuyên chở hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, quá cảnh đang nằm trong sự giám sát hải quan; phương tiện vận tải xuất cảnh, nhập cảnh, quá cảnh, đảm bảo kết nối thông tin thống nhất giữa các cơ quan quản lý, đơn vị kiểm tra chuyên ngành với Tổng cục Hải quan và Cổng thông tin một cửa quốc gia, giữa cơ quan hải quan với các đơn vị cung cấp dịch vụ logistics đối với hàng hóa xuất nhập khẩu.

2.17. Ban Quản lý Khu kinh tế Tây Ninh:

- Rà soát, đơn giản thủ tục, quy trình và rút ngắn thời gian cấp phép các lĩnh vực thuộc thẩm quyền, đảm bảo đúng quy định.

- Hỗ trợ và hướng dẫn các nhà đầu tư triển khai dự án đầu tư, thực hiện tốt, có hiệu quả phương châm “đồng hành cùng doanh nghiệp”.

2.18. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chi nhánh tỉnh Tây Ninh:

- Tiếp tục thực hiện hiệu quả các giải pháp cải thiện và minh bạch hóa thông tin tín dụng, tạo điều kiện cho doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân thuộc mọi thành phần kinh tế được bình đẳng và thuận lợi trong việc tiếp cận vốn tín dụng theo cơ chế thị trường.

- Đẩy mạnh thanh toán qua ngân hàng đối với các dịch vụ công (như thuế, điện, nước, học phí, viện phí và chi trả các chương trình an sinh xã hội).

2.19. Bảo hiểm xã hội Tây Ninh:

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thực hiện giao dịch điện tử đối với các thủ tục kê khai, thu nộp và giải quyết chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp; Phấn đấu giảm thời gian nộp bảo hiểm xã hội xuống còn 49 giờ.

2.20. Thanh tra tỉnh:

Phối hợp hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, giảm tối đa số lần thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, kể cả thanh tra, kiểm tra chuyên ngành. Thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán đồng bộ, tránh chồng chéo, gây ảnh

hướng tới hoạt động doanh nghiệp, thực hiện đúng tinh thần chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh tra doanh nghiệp; đảm bảo quyền bình đẳng của doanh nghiệp trước pháp luật.

2.21. Cục thi hành án dân sự tỉnh:

Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn công tác thi hành án dân sự.

2.22. Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh – Tòa án nhân dân các huyện, thành phố:

Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong thực tiễn công tác công tác xử lý phá sản.

2.23. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung yêu cầu liên quan đến cải thiện môi trường đầu tư, năng lực cạnh tranh của tỉnh.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở nội dung Kế hoạch này, căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn đã được phân công; lãnh đạo các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố cụ thể hóa nhiệm vụ vào kế hoạch hàng năm và tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này.

2. Giám đốc các Sở, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện các nội dung nêu trong Kế hoạch đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị. Định kỳ quý, 6 tháng và cuối năm, báo cáo tình hình thực hiện về Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh (báo cáo trước ngày 15 hàng quý, 15/6 và trước ngày 15/12 hàng năm).

3. Giao Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì đôn đốc, kiểm tra các Sở, ngành, UBND các huyện, thành phố thực hiện Kế hoạch này; định kỳ tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện và đề xuất với UBND tỉnh giải quyết những vấn đề vướng mắc, phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND Tỉnh;
- CT, các PCT UBND Tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lãnh đạo VP; KTTC; TH
- Lưu VT VP UBND Tỉnh.

(89 CVUB.2018 tuamanh)

LC

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Ngọc